

TRƯỜNG THPT TÙNG THIÊN  
TỔ VĂN - GDQP

KIỂM TRA BÀI VIẾT SỐ 3  
MÔN: NGỮ VĂN 11  
NĂM HỌC 2018 – 2019

*Thời gian làm bài 90 phút (không kể thời gian giao đề)*

**Câu 1(3 điểm): Đọc hiểu**

Đọc văn bản sau đây và trả lời các câu hỏi:

*"Chưa chữ viết đã vẹn tròn tiếng nói  
Vàng trắng cao đêm cá lặn sao mờ  
Ôi tiếng Việt như đất cày, như lụa  
Óng tre ngà và mềm mại như tơ.*

*Tiếng tha thiết nói thường nghe như hát  
Kể mọi điều bằng riu rít âm thanh  
Như gió nước không thể nào nắm bắt  
Dấu huyền trầm, dấu ngã chênh vênh".*

(Lưu Quang Vũ – Tiếng Việt)

- 1- Văn bản trên thuộc thể thơ nào?
- 2- Chỉ ra và phân tích biện pháp tu từ được sử dụng chủ yếu trong văn bản.
- 3- Văn bản thể hiện thái độ, tình cảm gì của tác giả đối với tiếng Việt?
- 4- Viết đoạn văn khoảng 6 – 8 câu, trình bày suy nghĩ của anh (chị) về trách nhiệm giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt ở giới trẻ ngày nay.

**Câu 2(7 điểm): Làm văn**

Cảm nhận của anh (chị) về bài thơ *Thương vợ* của Trần Tế Xương?

Hết

*(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)*

**Câu 1(3 điểm): Đọc hiểu**

1. Thể thơ tự do. **0,5 điểm**

2. Biện pháp tu từ chủ yếu được sử dụng trong văn bản: so sánh: **0,25 điểm**

Ôi tiếng Việt như đất cày, như lụa

Óng tre ngà và mềm mại như tơ

Tiếng tha thiết nói thường nghe như hát

Như gió nước không thể nào nắm bắt

Tác dụng: hữu hình hóa vẻ đẹp của tiếng Việt bằng các hình ảnh, âm thanh; tiếng Việt đẹp bởi hình và thanh. **0,25 điểm**

3. Văn bản trên thể hiện lòng yêu mến, thái độ trân trọng đối với vẻ đẹp và sự giàu có, phong phú của tiếng Việt. **1 điểm**

4. Ý thức giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt trong nói và viết, phê phán các hành vi cố tình sử dụng sai tiếng Việt. **1 điểm**

**Câu 2(7điểm): Làm văn**

- Học sinh biết vận dụng kỹ năng làm bài văn nghị luận về tác phẩm để tạo lập thành văn bản có bố cục rõ ràng: phần mở bài nêu được vấn đề cần nghị luận, phần thân bài triển khai được vấn đề nghị luận, phần kết bài khái quát được vấn đề nghị luận. **1 điểm**

- Xác định đúng vấn đề nghị luận. **0,5 điểm**

- Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách song cần đảm bảo các nội dung cơ bản:

+ Giới thiệu tác giả, bài thơ Thương vợ. **0,5 điểm**

+ Về nội dung: **3 điểm**

❖ Hai câu đề:

- Miêu tả công việc của bà Tú: quanh năm buôn bán, mom sông => công việc mệt nhọc, siêng năng và rất nguy hiểm.
- Công việc làm tiên tục không nghỉ ngơi tại một nơi rất nguy hiểm.

- ✓
- Đã thế còn nuôi 5 con với chồng => sự tháo vát và khổ nhọc của bà Tú.
  - ❖ Hai câu thực:
    - Dùng hình ảnh thân cò để nói lên hình ảnh người phụ nữ.
    - Hai câu thơ còn thể hiện sự nguy hiểm, gian truân, khổ cực của công việc mà bà Tú làm.
    - Thể hiện tình cảm của tác giả đối với vợ.
  - ❖ Hai câu luận:
    - Sự hi sinh, nhẫn nhịn thâm lặng của bà Tú.
    - Tấm lòng thương vợ sâu sắc và thắm thía hơn. Đó cũng là sự dằn vặt, trăn trở của nhà thơ
  - ❖ Hai câu kết:
    - Tác giả tự nhận xét mình.
    - Thể hiện sự bất công của xã hội đã khiến ông không thể gánh vác cùng vợ.
- + Về nghệ thuật: **1 điểm**
- Từ ngữ giản dị, giàu sức biểu cảm
  - Vận dụng sáng tạo hình ảnh, ngôn ngữ văn học dân gian, ngôn ngữ đời sống.
  - Thể thơ thất ngôn bát cú Đường luật.
- Bài biết không mắc lỗi diễn đạt, có cách viết sáng tạo trong tư duy và diễn đạt. **1 điểm**